

**Sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính
liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng
quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

Căn cứ Luật thương mại năm 2005;

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 04 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư sửa đổi, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kiểm tra chuyên ngành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT ngày 09/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất

1. Sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 4 như sau:

“b) Một (01) báo cáo các điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất theo mẫu quy định tại Phụ lục 3a, 3b ban hành kèm theo Thông tư này.”.

2. Bãi bỏ điểm c khoản 1 Điều 4.

3. Sửa đổi khoản 1 Điều 5 như sau:

“1. Tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 55 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP lập hồ sơ theo quy định tại Điều 4 Thông tư này gửi trên Cổng thông tin một cửa quốc gia. Quy trình triển khai, tiếp nhận, trao đổi, phản hồi thông tin trên Cổng thông tin một cửa quốc gia và hệ thống xử lý chuyên ngành của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định thực hiện thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Trường hợp hệ thống xử lý chuyên ngành chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định thực hiện thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN thì tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.”.

4. Sửa đổi khoản 3 Điều 6 như sau:

“3. Giấy xác nhận có thời hạn ba (03) năm kể từ ngày cấp và theo mẫu quy định tại Phụ lục 8a, 8b ban hành kèm theo Thông tư này”.

5. Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 7 như sau:

“b) Một (01) báo cáo các điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất theo mẫu quy định tại Phụ lục 3a, 3b ban hành kèm theo Thông tư này;”

6. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 7 như sau:

“b) Một (01) báo cáo các điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất theo mẫu quy định tại Phụ lục 3a, 3c ban hành kèm theo Thông tư này;”

7. Sửa đổi khoản 7 Điều 7 như sau:

“7. Trường hợp Giấy xác nhận bị mất hoặc hư hỏng, tổ chức, cá nhân có văn bản đề nghị cấp lại theo mẫu quy định tại Phụ lục 2c ban hành kèm theo Thông tư này, gửi Cổng thông tin một cửa quốc gia. Quy trình triển khai, tiếp nhận, trao đổi, phản hồi thông tin trên Cổng thông tin một cửa quốc gia và hệ thống xử lý chuyên ngành của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định thực hiện thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Trường hợp hệ thống xử lý chuyên ngành chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định thực hiện thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN thì tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

Thời hạn cấp lại Giấy xác nhận là mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của tổ chức, cá nhân.”.

8. Sửa đổi khoản 4 Điều 9 như sau:

“4. Sau khi tiến hành phân tích mẫu phế liệu nhập khẩu để thử nghiệm, tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị nhập khẩu phế liệu để thử nghiệm trên Cổng thông tin một cửa quốc gia. Quy trình triển khai, tiếp nhận, trao đổi, phản hồi thông tin trên Cổng thông tin một cửa quốc gia và hệ thống xử lý chuyên ngành của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định thực hiện thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Trường hợp hệ thống xử lý chuyên ngành chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định thực hiện thủ tục hành chính thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN thì tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính”. Hồ sơ gồm có:

a) Một (01) văn bản đề nghị theo mẫu quy định tại Phụ lục 10 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Một (01) báo cáo các điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất theo mẫu quy định tại Phụ lục 3a, 3b ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Một (01) trong các văn bản sau: Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung (nếu có); Giấy chứng nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường; Giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường; Quyết định phê duyệt đề án bảo vệ môi trường; Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường; Quyết định phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết; Giấy xác nhận đăng ký đề án bảo vệ môi trường